

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 219 /UBND-KTTH
V/v tăng cường công tác quản
lý, điều hành giá trên địa bàn
tỉnh An Giang

An Giang, ngày 07 tháng 3 năm 2023

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ.

Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 233/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP;

Căn cứ Thông báo số 04/TB-VPCP ngày 05/01/2023 của Văn phòng Chính phủ về kết quả công tác quản lý, điều hành giá năm 2022 và định hướng công tác quản lý, điều hành giá năm 2023 theo kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo điều hành giá tại cuộc họp Ban Chỉ đạo điều hành giá.

Căn cứ Quyết định số 80/2017/QĐ-UBND ngày 14/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 78/2017/QĐ-UBND ngày 08/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân cấp thực hiện tiếp nhận đăng ký giá, kê khai giá sữa và thực phẩm chức năng dành cho trẻ em dưới 06 tuổi trên địa bàn tỉnh An Giang;

Công tác quản lý, điều hành giá năm 2022 chịu nhiều áp lực do biến động rất nhanh, phức tạp, khó lường, khó dự báo với nhiều yếu tố mới tác động từ thế giới, trong nước và trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, với sự chỉ đạo quyết liệt, chủ động, linh hoạt của Chính phủ, các Bộ, ngành trung ương cùng với sự chỉ đạo kịp thời của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và sự chủ động tích cực của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh công tác quản lý điều hành giá trên địa bàn tỉnh đảm bảo theo mục tiêu đề ra, cơ bản

giữ ổn định giá các mặt hàng nhà nước định giá, giá cả hàng hóa trên địa bàn tỉnh tương đối ổn định. Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số tồn tại như: công tác nắm bắt thông tin thị trường chưa thực sự sát sao, công tác phối hợp giữa Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chưa thực sự hiệu quả. Do đó, trong công tác chỉ đạo, điều hành cần sự chủ động, linh hoạt, phối hợp hiệu quả hơn để đảm bảo thống nhất trong việc chỉ đạo xử lý.

Để tăng cường và tiếp tục đẩy mạnh công tác quản lý, điều hành giá trên địa bàn tỉnh An Giang trong năm 2023 và những năm tiếp theo. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh (gọi chung là cơ quan, đơn vị cấp tỉnh), Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện có hiệu quả một số nội dung, cụ thể như sau:

I. Triển khai thực hiện công tác quản lý, điều hành giá trên địa bàn tỉnh

Các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng nhiệm vụ được giao, triển khai thực hiện tốt các nội dung sau:

1. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chỉ đạo của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác quản lý, điều hành giá trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Theo dõi sát diễn biến kinh tế trong nước và của tỉnh, tình hình lạm phát chung, cập nhật sát tình hình cung cầu giá cả hàng hóa trên thị trường để kịp thời ứng phó trong điều hành sản xuất của tỉnh; ưu tiên đảm bảo nguồn cung, đảm bảo cân đối cung - cầu thị trường trên địa bàn tỉnh, giám sát chặt chẽ biến động giá các mặt hàng thiết yếu, để có giải pháp quản lý, điều hành, bình ổn giá phù hợp, đảm bảo điều tiết theo giá thị trường.

3. Triển khai thực hiện chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách khác theo chủ trương của Chính phủ để góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thma mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tham gia ý kiến đối với việc điều chỉnh chính sách thuế theo yêu cầu của Bộ Tài chính (nếu có).

4. Đối với các mặt hàng nhà nước định giá, các dịch vụ công đang triển khai lộ trình thị trường: Các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố theo nhiệm vụ được giao tiếp tục chủ động trong việc rà soát, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện và chủ động tính toán, đánh giá tác động đến CPI để đề xuất, xây dựng các phương án điều chỉnh giá cho phù hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo đúng quy định, đảm bảo ưu tiên kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế trên địa bàn tỉnh.

5. Theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, tổ chức theo dõi sát diễn biến cung cầu, giá cả thị trường các mặt hàng quan trọng, thiết yếu để có biện pháp điều hành, bình ổn giá phù hợp. Chủ động dự báo và có phương án bảo đảm cân đối cung cầu, nhất là trong các thời điểm thị trường có nhu cầu cao đối với các mặt hàng thiết yếu như xăng dầu, vật liệu xây dựng, lương thực, thịt lợn và các mặt hàng thực phẩm tươi sống khác, vật tư nông nghiệp, dịch vụ vận tải,... không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, gián đoạn nguồn hàng gây tăng giá đột biến.

6. Sử dụng linh hoạt, hiệu quả, đồng bộ các công cụ, biện pháp điều tiết giá theo quy định của pháp luật về giá để kiểm soát, bình ổn thị trường. Tăng cường triển khai hiệu quả và giám sát thực hiện các biện pháp kê khai giá, niêm yết giá; công khai thông tin về giá; tổ chức thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về giá.

7. Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, biện pháp bình ổn giá, bảo đảm cung cầu hàng hóa thiết yếu, kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo chí trong việc cung cấp thông tin chính xác, chính thống về tình hình giá cả các mặt hàng trong phạm vi quản lý để kịp thời truyền tải đến người dân; tăng cường công khai, minh bạch thông tin về các yếu tố chi phí đầu vào, nhất là các vật tư quan trọng liên quan đến sản xuất và đời sống để ổn định tâm lý người tiêu dùng; góp phần tạo sự đồng thuận trong xã hội, hạn chế tối đa các tác động tăng giá do yếu tố tâm lý.

II. Tiếp tục triển khai hiệu quả các quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 80/2017/QĐ-UBND ngày 14/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Công tác xây dựng, thẩm định và trình phương án giá hàng hóa, dịch vụ thuộc thẩm quyền quyết định giá của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh.

a) Các cơ quan, tổ chức đơn vị căn cứ nhiệm vụ được phân công xây dựng phương án giá tại Khoản 1 Điều 10 Quyết định số 80/2017/QĐ-UBND ngày 14/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm lập hồ sơ phương án giá theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 56/2014/TT-BTC hoặc theo quy định của pháp luật chuyên ngành; tổ chức lấy ý kiến các cơ quan, địa phương có liên quan; tổng hợp, hoàn chỉnh phương án giá gửi lấy ý kiến thẩm định bằng văn bản của Sở Tài chính, Hội đồng thẩm định giá trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định.

b) Sở Tài chính, Hội đồng thẩm định giá: Chịu trách nhiệm tổ chức thẩm định nội dung phương án giá và có văn bản thẩm định gửi cơ quan, đơn vị xây dựng phương án giá hoặc trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định giá.

2. Công tác quản lý đăng ký giá, kê khai giá, niêm yết giá tại Quyết định số 80/2017/QĐ-UBND.

a) Sở Tài chính

- Tiếp nhận Biểu mẫu đăng ký giá (*trong thời gian Nhà nước áp dụng biện pháp đăng ký giá để bình ổn giá*) hoặc tiếp nhận Văn bản kê khai giá (*trong thời gian Nhà nước không áp dụng biện pháp đăng ký giá để bình ổn giá*) của các tổ chức, cá nhân đăng ký giá, kê khai giá hàng hóa, dịch vụ tại khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 9, 10 Điều 4 Quyết định số 80/2017/QĐ-UBND do cơ quan quản lý nhà nước cấp tỉnh cấp phép đăng ký kinh doanh, cụ thể: Xăng, dầu thành phẩm tiêu thụ nội địa ở nhiệt độ thực tế bao gồm: xăng động cơ (không bao gồm xăng máy bay), dầu hỏa, dầu diesel, dầu mazut; Điện bán lẻ; Khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG); Phân đạm urê, phân NPK; Thuốc bảo vệ thực vật, bao gồm: thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh, thuốc trừ cỏ; vac-xin phòng bệnh

cho gia súc, gia cầm; Muối ăn; Đường ăn, bao gồm đường trắng và đường tinh luyện; Thóc, gạo tẻ thường.

- Tiếp nhận Văn bản kê khai giá của các tổ chức, cá nhân kê khai giá hàng hóa, dịch vụ tại điểm a, b, c, d, h, n khoản 2 và điểm a, b, c khoản 3 Điều 19 Quyết định số 80/2017/QĐ-UBND do cơ quan quản lý nhà nước cấp tỉnh cấp phép đăng ký kinh doanh, cụ thể: Xi măng, thép xây dựng; Than; Thức ăn chăn nuôi cho gia súc, gia cầm và thủy sản, thuốc thú y để tiêu độc, sát trùng, tẩy trùng, trị bệnh cho gia súc, gia cầm và thủy sản theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giấy in, viết (dạng cuộn), giấy in báo sản xuất trong nước; Sách giáo khoa; Etanol nhiên liệu không biến tính; khí tự nhiên hóa lỏng (LNG); khí thiên nhiên nén (CNG); Đá xây dựng; Cát xây dựng; Nước khoáng thiên nhiên.

b) Sở Công Thương: Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố rà soát, triển khai, hướng dẫn và theo dõi, kiểm tra việc tiếp nhận Biểu mẫu đăng ký giá, kê khai giá sữa dành cho trẻ em dưới 06 tuổi và Biểu mẫu kê khai giá thực phẩm chức năng dành cho trẻ em dưới 6 tuổi.

c) Sở Y tế

- Tiếp nhận Biểu mẫu đăng ký giá (*trong thời gian Nhà nước áp dụng biện pháp đăng ký giá để bình ổn giá*) hoặc tiếp nhận và rà soát Hồ sơ kê khai lại giá thuốc sản xuất trong nước (*trong thời gian Nhà nước không áp dụng biện pháp đăng ký giá để bình ổn giá*) của các cơ sở có trụ sở sản xuất thuốc trên địa bàn tỉnh theo quy định tại khoản 11 Điều 4 Quyết định số 80/2017/QĐ-UBND: Thuốc phòng bệnh, chữa bệnh cho người thuộc danh mục thuốc chữa bệnh thiết yếu sử dụng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Tiếp nhận Văn bản kê khai giá của các tổ chức, cá nhân kê khai giá hàng hóa, dịch vụ tại điểm k khoản 2 Điều 19 Quyết định số 80/2017/QĐ-UBND do cơ quan quản lý nhà nước cấp tỉnh cấp phép đăng ký kinh doanh: Dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh cho người tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân; khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước.

d) Sở Giao thông vận tải: Tiếp nhận Văn bản kê khai giá của các tổ chức, cá nhân kê khai giá hàng hóa, dịch vụ tại điểm đ, l, khoản 2 và điểm d khoản 3 Điều 19 Quyết định số 80/2017/QĐ-UBND do cơ quan quản lý nhà nước cấp tỉnh cấp phép đăng ký kinh doanh, cụ thể: Dịch vụ tại cảng biển; Cước vận tải hành khách tuyến cố định bằng đường bộ; cước vận tải hành khách bằng taxi; Dịch vụ kinh doanh vận tải bằng hợp đồng, kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô, kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô.

đ) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: Chỉ đạo phòng chuyên môn tiếp nhận Biểu mẫu đăng ký giá, Văn bản kê khai giá của các tổ chức, cá nhân đăng ký giá, kê khai giá hàng hóa, dịch vụ tại Điều 4 và Điều 19 Quyết định số 80/2017/QĐ-UBND thuộc phạm vi quản lý (kể cả giá mặt hàng sữa dành cho trẻ em dưới 06 tuổi; thực phẩm chức năng cho trẻ em dưới 06 tuổi theo quy định tại Quyết định số 78/2017/QĐ-UBND); đồng thời, gửi báo cáo về Phòng Tài chính – Kế hoạch

đề cập nhật kịp thời vào phần mềm cơ sở dữ liệu quốc gia về giá tại địa phương và báo cáo cho cơ quan quản lý chuyên ngành để theo dõi (nếu có).

e) Các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh phải thực hiện niêm yết giá mua, giá bán hàng hóa, dịch vụ theo quy định.

3. Rà soát, thông báo danh sách các tổ chức, cá nhân thực hiện đăng ký giá, kê khai giá trên địa bàn tỉnh

a) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các Sở quản lý ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Thông báo danh sách các tổ chức, cá nhân thực hiện đăng ký giá, kê khai giá trên địa bàn tỉnh.

b) Các Sở quản lý ngành phối hợp Sở Tài chính tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo danh sách các tổ chức, cá nhân thực hiện đăng ký giá, kê khai giá tại Sở Tài chính, Sở quản lý ngành (*bao gồm cả các đại lý có quyền quyết định giá, điều chỉnh giá*) có trụ sở chính trên địa bàn tỉnh mà không có tên trong danh sách thực hiện đăng ký giá tại Bộ Tài chính (Cục Quản lý giá), không có tên trong văn bản hướng dẫn riêng về việc đăng ký giá của liên Bộ Tài chính và Bộ quản lý ngành hoặc hướng dẫn của Bộ quản lý ngành theo thẩm quyền.

c) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phối hợp Sở Tài chính tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Thông báo danh sách các tổ chức, cá nhân đăng ký giá, kê khai giá trên địa bàn huyện (*bao gồm cả các đại lý có quyền quyết định giá, điều chỉnh giá*) có trụ sở chính trên địa bàn huyện mà không có tên trong danh sách thực hiện đăng ký giá tại Sở Tài chính, Sở quản lý ngành.

Hàng năm các Sở, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố rà soát danh sách các tổ chức, cá nhân thực hiện đăng ký giá, kê khai giá thuộc phạm vi quản lý gửi về Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Thông báo theo thời gian quy định.

4. Tăng cường khai thác và quản lý vận hành phần mềm cơ sở dữ liệu quốc gia về giá tại địa phương

a) Sở Tài chính

- Tổng hợp báo cáo giá thị trường hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục báo cáo giá thị trường theo quy định tại Thông tư số 116/2018/TT-BTC ngày 28/11/2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ báo cáo giá cả thị trường của Bộ Tài chính định kỳ vào ngày 15 và 25 hàng tháng.

- Cập nhật giá hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục bình ổn giá phải thực hiện đăng ký giá trong thời gian áp dụng biện pháp bình ổn giá trên địa bàn tỉnh; giá hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục kê khai giá của các tổ chức, cá nhân kê khai giá tại Sở Tài chính. Thực hiện cập nhật kịp thời trên phần mềm cơ sở dữ liệu quốc gia về giá thuộc phạm vi quản lý của các tổ chức, cá nhân khi phát sinh hồ sơ mới.

b) Sở Công Thương: Chủ trì hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện cập nhật danh mục và giá hàng hóa kê khai mặt hàng sữa dành cho trẻ em dưới 06 tuổi; thực phẩm chức năng cho trẻ em dưới 06 tuổi theo quy định của Bộ Y tế của các tổ chức, cá nhân kê khai giá trên địa bàn tỉnh.

c) Sở Y tế: Cập nhật danh mục và giá kê khai hàng hóa, dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh cho người tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân; khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước. Thực hiện cập nhật kịp thời trên phần mềm cơ sở dữ liệu quốc gia về giá thuộc phạm vi quản lý của các tổ chức, cá nhân khi phát sinh hồ sơ mới.

d) Sở Giao thông vận tải: Cập nhật danh mục và giá kê khai hàng hóa, dịch vụ: giá cước vận tải hành khách tuyến cố định bằng đường bộ; cước vận tải hành khách bằng taxi; dịch vụ kinh doanh vận tải bằng hợp đồng, kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô, kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô. Thực hiện cập nhật kịp thời trên phần mềm cơ sở dữ liệu quốc gia về giá thuộc phạm vi quản lý của các tổ chức, cá nhân khi phát sinh hồ sơ mới.

đ) Sở Xây dựng: Cập nhật số liệu thông báo giá vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh. Thực hiện cập nhật kịp thời trên phần mềm cơ sở dữ liệu quốc gia về giá thuộc phạm vi quản lý ngay sau khi có sự thay đổi.

e) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch thực hiện khảo sát giá, cập nhật giá cả thị trường trên địa bàn quản lý vào phần mềm cơ sở dữ liệu quốc gia về giá tại địa phương ngay sau khi có sự thay đổi về giá; nội dung báo cáo và biểu mẫu được quy định tại Thông tư số 116/2018/TT-BTC ngày 28/11/2018 Quy định chế độ báo cáo giá cả thị trường của Bộ Tài chính; định kỳ vào ngày 15 và 25 hàng tháng tổng hợp số liệu khảo sát giá thị trường gửi báo cáo về Sở Tài chính tổng hợp.

- Chỉ đạo Phòng Tài chính – Kế hoạch thực hiện cập nhật danh mục và giá hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục kê khai giá theo quy định tại Điều 4 và Điều 19 Quyết định số 80/2017/QĐ-UBND của các tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý (kể cả giá mặt hàng sữa dành cho trẻ em dưới 06 tuổi; thực phẩm chức năng cho trẻ em dưới 06 tuổi theo quy định tại Quyết định số 78/2017/QĐ-UBND). Thực hiện cập nhật kịp thời trên phần mềm cơ sở dữ liệu quốc gia về giá tại địa phương ngay sau khi có sự thay đổi về danh mục và giá.

5. Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá; các biện pháp kê khai giá, niêm yết giá; tổ chức thanh tra chuyên ngành về giá và xử lý vi phạm trong lĩnh vực giá

5.1. Các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng nhiệm vụ được giao, xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất nhằm tăng cường kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá; xử lý vi phạm trong lĩnh vực giá trên địa bàn tỉnh, nhất là đối với những hàng hóa, dịch vụ tiêu dùng thiết yếu như xăng dầu, giá cước vận tải, nông sản thực phẩm, hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục kê khai giá; công bố công khai tổ chức cá nhân có hành vi vi phạm và hình thức xử lý trên các phương tiện thông tin đại chúng, cụ thể:

- a) Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc chấp hành pháp luật về giá; các biện pháp kê khai giá, niêm yết giá; thanh tra chuyên ngành về giá đối với các tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành các quy định của

pháp luật về giá thuộc lĩnh vực quản lý; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định pháp luật về giá.

b) Sở Công Thương: Phối hợp với Sở, ngành có liên quan tổ chức kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các quy định của Nhà nước về quản lý giá cả thị trường đối với các mặt hàng thiết yếu phục vụ sản xuất và tiêu dùng; kiểm tra việc tuân thủ quy định về kê khai giá, niêm yết giá, bán đúng giá kê khai, niêm yết; xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng tăng giá bất hợp lý, bán cao hơn mức giá kê khai, niêm yết.

c) Sở Giao thông vận tải: Tăng cường tổ chức rà soát kê khai giá cước vận tải hành khách tuyến cố định bằng đường bộ; cước vận tải hành khách bằng taxi; dịch vụ kinh doanh vận tải bằng hợp đồng, kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô, kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô của doanh nghiệp để đánh giá việc điều chỉnh giá phù hợp với biến động của các yếu tố đầu vào, đặc biệt là chi phí xăng dầu trong yếu tố hình thành giá; trường hợp có thể giảm giá thì yêu cầu đơn vị thực hiện kê khai giảm giá kịp thời. Tăng cường kiểm tra việc chấp hành kê khai giá, niêm yết giá, thu tiền dịch vụ đúng giá niêm yết của doanh nghiệp; xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng tăng giá bất hợp lý, kết cấu đưa thêm những khoản thu ngoài giá để thu cao hơn mức giá kê khai, niêm yết.

d) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan liên quan tiếp tục tăng cường kiểm tra, kiểm soát chất lượng và giá vật tư đầu vào phục vụ sản xuất, xử lý nghiêm đối với hàng hoá không đạt tiêu chuẩn chất lượng theo quy định; kiểm tra tình hình sản xuất, điều hòa cung cầu các mặt hàng thịt lợn, lương thực, thực phẩm phục vụ nhu cầu trong tỉnh; kiểm tra việc kê khai giá, niêm yết giá, xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng tăng giá bất hợp lý, bán cao hơn mức giá kê khai, niêm yết.

đ) Sở Tài nguyên và Môi trường: Chủ trì, phối hợp Sở Xây dựng tăng cường thanh tra, kiểm tra đối với các mỏ đá, cát xây dựng nhằm quản lý hiệu quả nguồn cung, đảm bảo không ảnh hưởng đến tiến độ xây dựng các công trình trọng điểm của tỉnh; Xử lý kịp thời các trường hợp găm hàng, giữ hàng, làm đứt gãy chuỗi cung ứng, đẩy giá tăng cao bất hợp lý.

e) Sở Y tế: Chủ trì, tăng cường phối hợp với các cơ quan chuyên môn thực hiện kiểm tra việc kê khai lại giá thuốc sản xuất trong nước của các cơ sở có trụ sở sản xuất thuốc trên địa bàn tỉnh; kiểm tra việc niêm yết giá thuốc, bán đúng giá kê khai, niêm yết của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuốc trên địa bàn tỉnh; kiểm tra việc thực hiện kê khai giá, niêm yết giá của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân; khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước; xử lý nghiêm các đơn vị không thực hiện kê khai giá, niêm yết giá, bán cao hơn mức giá kê khai, niêm yết. Chủ động theo dõi, giám sát biến động giá các mặt hàng vật tư, trang thiết bị y tế để tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai các biện pháp quản lý, bình ổn giá theo quy định của Luật Giá, theo hướng dẫn của Bộ Y tế và Nghị định số 98/2021/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế.

g) Cục Thuế: Xây dựng kế hoạch và thực hiện thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch đối với các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh dược phẩm; trong quá trình thanh tra, kiểm tra đồng thời thanh tra, kiểm tra giao dịch liên kết (lãi vay, giá- nếu

có căn cứ) ngoài các nội dung rủi ro khác; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định. Căn cứ danh sách doanh nghiệp, chi nhánh thực tế quản lý thực hiện kiểm tra hồ sơ khai thuế tại Cơ quan Thuế; trường hợp có rủi ro, đề xuất bổ sung kế hoạch thanh tra, kiểm tra thuế theo quy định.

h) Cục Quản lý thị trường: Chủ trì, phối hợp với cơ quan chức năng tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân trong kinh doanh hàng hoá, dịch vụ thương mại trên địa bàn tỉnh, tập trung vào các lĩnh vực như xăng dầu, gas...; Kiên quyết đấu tranh phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, nhất là các hành vi về đầu cơ, găm hàng, tăng giá bất hợp lý, hàng giả, gian lận thương mại, vi phạm quy định về giá theo quy định của pháp luật.

i) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao, chỉ đạo các phòng, ban có liên quan tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, kiểm soát giá theo đúng quy định của pháp luật; phát hiện và xử lý kịp thời các sai phạm theo quy định; tăng cường công tác kiểm tra việc niêm yết giá, thu đúng giá đối với các dịch vụ lưu trú, du lịch trên địa bàn.

5.2. Trường hợp các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ vi phạm sẽ bị xử phạt theo Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 54/2014/QH13 và Luật số 18/2017/QH14 và Luật số 67/2020/QH14; Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ; Nghị định số 49/2016/NĐ-CP ngày 27/5/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giá, phí, lệ phí, hóa đơn; Thông tư số 31/2014/TT-BTC ngày 07/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá tại Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn; Thông tư số 153/2016/TT-BTC ngày 20/10/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 31/2014/TT-BTC ngày 07/3/2014 của Bộ Tài chính; Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/08/2020 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ người tiêu dùng.

III. Chế độ báo cáo

1. Báo cáo tình hình tiếp nhận Biểu mẫu đăng ký giá, Văn bản kê khai giá: Định kỳ ngày 25 hàng tháng, Sở Công Thương, Sở Y tế, Sở Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, gửi báo cáo tình hình tiếp nhận Biểu mẫu đăng ký giá, Văn bản kê khai giá của các tổ chức, cá nhân thực hiện tiếp nhận theo quy định về Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tài chính.

2. Báo cáo giá thị trường và tình hình kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về giá:

a) Sở Tài chính: Định kỳ ngày cuối cùng của tháng, quý, năm thực hiện tổng hợp số liệu báo cáo giá thị trường trên địa bàn tỉnh, gửi báo cáo giá thị trường về Bộ Tài chính (Cục Quản lý giá) theo quy định; đối với các tháng cuối quý (tháng 3, tháng

6, tháng 9 và tháng 12), thực hiện báo cáo giá thị trường tương ứng 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng và 12 tháng. Trường hợp có biến động bất thường về giá hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, thực hiện báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

b) Sở, ngành cấp tỉnh, Cục Thống kê, Cục Thuế, Cục Quản lý thị trường, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: Thực hiện tổng hợp số liệu báo cáo đánh giá tình hình biến động giá cả thị trường các mặt hàng theo ngành, lĩnh vực quản lý; báo cáo tình hình thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về giá theo ngành, lĩnh vực quản lý và nhiệm vụ được phân công, gửi về Sở Tài chính tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tài chính theo quy định; thời gian gửi báo cáo:

- Đối với báo cáo của các tháng cuối quý (tháng 3, tháng 6, tháng 9 và tháng 12): Định kỳ ngày 25 của tháng cuối quý, thực hiện tổng hợp báo cáo tương ứng 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng và 12 tháng gửi Sở Tài chính.

Trường hợp có biến động bất thường về giá hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, thực hiện báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

Để công tác quản lý, điều hành giá trên địa bàn tỉnh ổn định, góp phần kiểm soát lạm phát, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Tài chính (b/c);
- TT.TU, HĐND, UBND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Báo An Giang, Đài PT-TH An Giang;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, P.KTTH, KTN, KGVX

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Phước